



Tổ Hữu Bây Giờ Ra Sao?

Tran Khai Thanh Thuy

Trong quán Rượu thịt chó (RTC) hai bạn già cụng ly, ông Bất hỏi:

- Này, không hiểu Tổ hữu bây giờ ra sao nhỉ?

Tóp nhanh ngụm rượu, Ông Bình trả lời:

- Ô, ông ta thành xương khô trong mả từ đời tám hoánh nào rồi còn gì.

Chừng như chưa đủ lời để bạn hiểu, ông giải thích thêm:

- Chính xác hơn là bộ xương vui tính nhất trong nghĩa trang Mai Dịch...

Ông Bất nghe vậy cười khà:

- Thật à, nghe thú vị phết.

Rượu vào lời ra, ông Bình hứng chí nói tiếp:

- Này nhé, thời còn sống, ông ta là người ngồi ở ngôi cao trong hàng ngũ lãnh đạo của đảng và nhà nước, với giới Văn nghệ sĩ thì ông là đại thủ lĩnh, không có gì phải bàn cãi, đúng không?

Ông Bất gật gù đồng tình:

- Về nghệ thuật, thơ ông là ngọn cò đầu của thơ ca cách mạng Việt Nam, như một nhà thơ lão làng đã viết, *"Thì treo giải nhất chịu nhường cho ai"*

Ông Bình tiếp tục phán xét:

- Một thời thì tốt nghiệp cấp 3, năm nào năm nao cũng nói về thơ Tố Hữu và thơ Hồ chủ tịch. Nhưng bây giờ nhìn lại, thấy thơ ông ta từng mảng, từng mảng một, lúc như bát tiết canh lợn còn nóng hôi hổi vì ông ta tả: *"Thịt với da, tim, óc dính liền"*, lúc như cốc xi rô mậu dịch đã được pha loãng:

Mường Thanh, Hồng Cúm, Him Lam

Hoa mơ lại trắng, vườn cam lại vàng"

Hoa mơ không trắng thì thành hoa mào gà à? và vườn cam không vàng thì thành vườn hoang nơi sa mạc à?

- Ấy đừng đùa, Ông Bất bắt ngờ lên tiếng: - Thời bao cấp có cốc xi rô – dù pha loãng cũng hiếm và đắt lắm đấy. Chả thế thơ ông ta nặng về tụng ca, tuyên truyền cho đảng cộng sản, vẫn đắt như tôm tươi, - Thì thế, ông Bình bình thản đáp: - Tôi nhớ thời ấy, mỗi khi Tết đến, xuân về, tất cả các báo đều phải đăng thơ chúc Tết của Hồ Chí Minh và thơ Tố Hữu. Theo quy định các tác giả chỉ được gửi một bài, đăng ở một tờ báo duy nhất. Ai cố tình sẽ bị phê bình, cắt phăng nhuận bút, treo mặt trên báo đảng, riêng Tố Hữu ngược lại, bài đăng càng nhiều, càng giàu nhuận bút, càng tăng uy tín tên tuổi cho tờ báo.

Cùng chung luồng cảm xúc, ông Bất nhớ lại kỷ niệm của một thời "đáng nhớ":

- Chả thế một bài thơ chỉ được trả từ 8 đến 10 đồng. Cỡ Huy Cận, Xuân Diệu, Chế Lan Viên... cũng chỉ từ 12 đến 15 đồng. Riêng Tố Hữu, báo Nhân Dân phải trả 500 đồng cùng cành đào và cặp gà trống thiến. Khi nhận tiền, Tố cười tít mắt, nhận xét:

- Nhuận bút trả như ri, các nhà thơ ta sống khỏe hê.

- Ôi giới - Ông Bình nhắc - thời ấy, bát phở mậu dịch không người lái giá 3 hào, thêm tí thịt ba chỉ giá 5 hào, còn phở gà của tư nhân phải 1 đồng một bát, phở bò gần như vắng bóng... Vì thế, với cái giá 500 đồng cùng cặp gà trống thiến, ông ta được hưởng từ 500 đến 600 bát phở gà hoặc cả nghìn bát phở mậu dịch ấy chứ.

- Vậy ông có nhớ câu thơ của một lão làng giấu mặt hồi đó không? Ông Bất hỏi và tiện thể giải đáp:

"Trên tôi là một nhà thơ.

Dưới tôi một lũ ngu ngơ bắt tài."

- Nhà thơ đó là Việt Phương – tác giả của tập "cửa mở" với những câu thơ đề đời đầy:

Trăng Trung Quốc tròn hơn trăng nước Mỹ

Đồng hồ Liên xô tốt hơn đồng hồ Thụy sĩ

Cửa mở rồi mới thấy mình tối tăm

Nghe đài dịch thêm tin tưởng ở tương lai

- Còn cả nhận xét đích đáng, xác thực khi nói về bao thói hư tật xấu của tầng lớp lãnh đạo Việt Nam nữa chứ

Ông Bình bổ sung

- *"Những vết bùn trên tận chín tầng cao"*

- Hóa ra lũ ngu ngơ bắt tài không chỉ là hội văn nghệ sĩ Việt Nam mà do Tố Hĩm đứng đầu ông nhĩ.

Ông Bất gật gù bình luận:

- Đúng vậy,

Ông Bình dễ dàng đồng ý:

- Khi dân tình nhớn nhác, xao xác truyền tay và truyền tai nhau về những câu thơ bắt hủ của Việt Phương thì giữa cuộc họp đông đủ các văn võ bá quan, ông ta trợn trừng mắt, cao giọng phán, nước bọt bắn tóe ra xung quanh.

“Đó là tập thơ ba lằng nhằng, tư tưởng ba lằng nhằng...cấm in, cấm đọc, cấm tuyên truyền, phổ biến, phải tịch thu... Biết không?”

Ngồi đối diện, ông Bất vỗ đùi đôm đốp:

- Ôi ôi, tự nhiên tôi nhớ tới chân dung TỐ HỮU của Xuân Sách viết. Để tôi đọc lại ông nghe:

*Ta đi tới đỉnh cao muôn trượng
Mắt trông về tám hướng tí mù xa
Chân dếp lóp mà bay vào vũ trụ
Khi trở về ta lại là ta*

- Ờ, - Ông Bình mỉm cười ra chiều đồng ý - Đúng thật, khớp với câu dân gian:

*“Từ trong hang đá chui ra
Vươn vai một cái rồi ta chui vào”...*

- Hượm đã nào\,- Ông Bất hươ tay ngăn bạn - Chân dung còn một khổ 4 câu nữa mà:

*Từ ấy tim tôi ngừng tiếng hát
Trông về Việt Bắc tí mù mây
Nhà càng lộng gió thơ càng nhạt
Máu ở chiến trường, hoa ở đây...*

Chai rượu đã vơi quá nửa, Ông Bình đưa mắt nhìn bạn, nhìn quang cảnh xung quanh quán, giọng chột chùng lại:

- Thôi trở lại với nhận định của tôi đi, tại sao tôi lại khẳng định: Ông ta bây giờ là bộ xương vui tính nhất trong nghĩa trang Mai Dịch

Nheo mắt suy nghĩ, ông Bất chột vỗ vai bạn , cất giọng đầy vẻ thuyết phục:

- Thì đời: Thơ Hĩm viết:

*Vui biết mấy khi con tập nói
Tiếng đầu lòng con gọi...sit ta lin,*

Chả lẽ ông ta lấy vợ Nga hay mẹ ông ta là Nga ngổ nên con ông ta biết tiếng Nga trước khi học chữ Quốc ngữ à?

- Hí hí - Ông Bình cười - Chắc con của ông ấy là siêu nhân, nên “*tiếng đầu đời mới gọi sitta lin*”... Lẽ ra chữ “vui” trong câu thơ ấy phải sửa thành “đau” mới đúng , vì như ông bà mình nói: “*Mồ cha không khóc lại đi khóc đống mồi*” vừa bập bẹ tập nói đã không gọi cha mẹ mà lại gọi ông tổ của Chủ nghĩa Xã Hội Stalin... đúng là hai câu thơ phản ánh bản chất của vị “đại thủ lĩnh”: Vong bản, nịnh bợ lố lằng, vô liêm sỉ !

Hiểu tâm trạng bạn, Ông Bất tiếp tục cuộc đối đáp:

- Còn nhiều lắm những câu thơ nịnh đảng trong cốc si rô pha loãng:

*Dân có ruộng, đập diu hợp tác
Lúa mướt đồng, ầm áp làng quê
Chiêm mùa, cò đỏ ven đê
Sớm trưa tiếng trống đi về trong thôn...*

Bị chính những nhà thơ chân chính của thời đại đổi thành:

*Dân chán cảnh rập diu hợp tác.
Bất đưa vào thoái thác xin ra.
Vi rằng làm việc bằng ba.
Để cho chủ nhiệm xây nhà, xây sân.*

Lại nữa, Ông Bình bình thần đọc:

*Trái tim anh chia ba phần tươi đỏ
Anh dành riêng cho đảng phần nhiều ...
Phần cho thơ và Phần để em yêu
Em nói rứa cũng nhiều anh nhĩ
Rồi hai đứa hôn nhau
Hai người đồng chí...*

Vài hôm sau đã bị đổi thành:

*Tháng lương anh chia ba phần to nhỏ
Anh giành riêng trả nợ phần nhiều
Phần cho em và phần để anh tiêu
Em xấn sổ thế cũng đòi sòng phẳng
Hai đứa phang nhau , ghé bàn lỏng chỏng
Còi xe cấp cứu ử văng đường*

Hớ hớ, ông bạn già cười lớn, để lộ hàm răng thưa đã bị gió thổi lùa vài cái:

- Đúng là cái thời nhố nhăng, lộn ầu: “*Nhà thơ làm kinh tế -Thống chế đi đặt vòng*” ông nhĩ.
- Còn tôi lại thấy ... tởm, nhất là cái câu: “ *Hai đứa hôn nhau như hai người đồng chí*” chả phải giống hệt kiểu hai đồng chí nghiệm ôm hôn nhau ấy à?

Phía đối diện, Ông Bất tùm tùm khằng định:

- Ừ, có thể lão ấy làm thơ trong trại giam tâm thần ở Trâu Quỷ chứ không phải tại ngôi biệt thự lộng gió của nhà lão.

Nhớ lại một thời quá vắng , phải nhồi nhét thơ Tố Hữu đến thuộc lòng, ông Bình cao giọng đáp:

- Ngay sau bài thơ ông ấy viết: Cành táo đầu hè rung rinh quả ngọt, có ngay truyện ngắn “Cây táo ông Lành”, đọc kỹ , thơ ông ta viết:

*Giết giết nửa bàn tay không ngưng nghỉ.
Cho ruộng đồng mau tốt, thuế mau xong.
Cho Đảng chung tay cùng rập bước chung lòng
Thờ Mao chủ tịch, thờ Xít ta Lin vĩ đại...*

Hóa ra Cây táo ông Lành toàn ma ông ạ. Bởi cứ giết, giết mãi thế thì lấy đất đâu mà chôn? Đành chôn dưới gốc táo nên cành táo đầu hè mới rung rinh quả ngọt được chứ.

Giọng ông Bất bắt ngờ chùng xuống, dăm chiêu:

- Nghe bảo trên mộ ông ta , người ta mới dán mấy bài thơ tự họa:
- Thật à, giọng ông Bình háo hức. Thế thì ông đọc đi, còn chờ gì nữa.

Vui vẻ thọc tay vào túi quần, ông Bất lấy ra một chiếc điện thoại, điền pass word, thông thả đọc.

Bài đầu là sửa lại bài tử của vị “đại thủ lĩnh”

*Từ ấy trong tôi bừng chính trị
Một trời mưu kế cháy trong tim
Hồn tôi là một hầm giam giữ
Máu người dân và xác các nhà văn
Tôi đã là cha của mọi thằng
Là anh của một lũ háo danh
Là em của bọn người cơ hội
Không lương tâm, lừa dối, mị dân
Tôi quyết trèo lên cổ giống nòi
Văn nhân giai phẩm đánh không thôi
Từ:Đang, Cao ,Thăng, tới Cầm, Tuân, Bảo...*
Kìm kẹp tang thương trọn kiếp người
Tôi buộc người dân sống đoạ đầy
Để tiền trượt giá, có như không
Để người dân sống trong cùng khổ
Không áo cơm, cù bất cù bơ ...*

- Ôi hay quá - ông Bình nức nở khen: Không ngờ ông tầm ngầm mà đấm chết voi đấy, còn bài nào nữa?
- À, bài sau chắc cũng tức cảnh mà sinh tình cho vị nhà thơ làm kinh tế này:

Tên ông là: Giá-Lương-Tiền...

*Thời ông chỉ thích cha hiền Chí Minh
Bàn thờ ông chỉ thờ Mao...
Với Lê nin , sít ta lin tội đồ
Thơ ông cất giọng tôn thờ
Nên trên mộ chí tỏ, mờ câu ca:
“Ông Lê Nin ở nước Nga
Mà sao cứ thấy như là Việt Nam”*

Thở một hơi rỗng phổi, Ông Bình bày tỏ:

- Nhắc đến giá lương tiền mới nhớ: Cha này cho in tờ bạc 30 đồng. Đúng là “đỉnh cao chấy rận”, vì duy nhất trên thế giới có tờ giấy bạc 30 đồng.
- Thôi, Ông Bất bất ngờ úp chén, ráo hoảnh: -Thời loạn ly qua rồi ! Ai thèm nhớ tới mấy câu nịnh bợ kiểu xạo hết chỗ nói của lão ấy chứ:

*Đảng ta đỏ trăm tay nghìn mắt,
Đảng ta đây xương sắt da đồng
Đảng ta muôn vạn công nông
Đảng ta muôn vạn cờ hồng tiến lên...
Câu thơ ấy lâu rồi đổi thành:
Đảng ta đỏ trăm cay nghìn đắng,
Đảng ta đây mặt sắt chai lì
Đảng ta muôn vạn đối gian
Đảng ta một lũ hại dân đêm ngày...*

- Ở - ông Bình khẳng định - Tôi biết mấy câu ấy một thời phơi trắng lối đi ở vườn hoa Mai Xuân Thưởng, nơi văn phòng... hiệp dân kia kia.

Nét mặt ủ dột, trầm tư, ông Bất cất giọng:

- Trong cả nghìn giọt si rô pha loãng, tôi thích nhất giọt “*Bầm ơi*” với những câu thơ để đời:
*Bầm ơi có rét không bầm
Heo heo gió núi, lâm thâm mưa phùn
Bầm ra ruộng cấy bầm run...*

Được ông bạn tôi là thương binh -cựu chiến binh, 12 năm tuổi đảng Phan Xuân Hội đổi thành:

*Bầm ơi có rét không bầm
Honda con cưỡi, gà hầm con xơi
Bầm ra ruộng cấy bầm run
Con ngồi phòng ấm rung rung mũi giày
Vụ thu bầm đói, con say
Mới hay định hướng là hay vô cùng...
Con thương bầm lắm bầm ơi
70 , bầm vẫn còn ngồi nhá khoai...*

Ông Bình khẳng định

- Ôi đúng là hay vô cùng. *Hay đến* mức tất cả những luân lý sơ đẳng giữa người và người bị đảo lộn. Nói trắng ra, từ ngày thành lập 1930 đến nay, lãnh đạo Đảng và nhà nước này luôn coi việc bán nước là vinh quang, tàn sát là pháp trị, cướp bóc là hợp lý, gian lận là đạo đức, hoang dân là lý tưởng... vì thế, hễ nghe ai nhắc tới công bằng, đạo lý, nhân nghĩa là lập tức bị quăng vào đồn viết kiểm điểm, tường trình, ăn đấm, đập, hay đe dọa, chửi mắng, hoặc trắng trợn hơn, bị kết án từ 6 tháng đến cả chục năm tù... Cũng nhờ định hướng mà xã hội Việt Nam hiện tại, ngày càng công khai hô hào dân loạn, khát máu, phản bội, vùi dập lương tri, chỉ đồng tiền và xác thịt là tột đỉnh của lẽ sống.

Tiệc vui nào cũng đến lúc tàn. Nhìn đĩa thịt đã hết, rượu cũng không còn, hai ông bạn già lặng lẽ rời bàn, khép khiêng ra về.

Không biết nơi nghĩa trang Mai Dịch, hồn Tố Hữu đang mỉm cười hay khóc lóc, chỉ biết bộ xương khô của ông ta rung lên run rẩy?

- Nguyễn Hữu Đang: Thứ trưởng bộ thanh niên bị đi cải tạo 25 năm tại Lai Châu, sau khi về quê ở thái Bình còn tiếp tục bị quản thúc
- Văn Cao tiên chỉ của làng văn Việt Nam, tác giả của bài Quốc ca (Thiên thai từ giã về dương thế, nhắc chi ngày ấy buồn lòng ta)
- Hoàng Cầm nhà thơ: Tác giả bài: “Lá diêu bông” và “Bên kia sông Đuống
- Phú Thăng tác giả cuốn Phá vây(Phá vây rồi lại chết mòn trong vây)
- Hà minh Tuân: Tác giả cuốn Vào đời(40 tuổi mới vào đời, ăn đòn hội chợ toi bời xác xơ)
- Nhà văn Vũ Bảo tức Phạm Thế Hệ với tiểu thuyết đầu tay: “Sắp cưới” (Sắp cưới có thằng phá đám, Nên ông chửi bố chúng mày lên...) v.v

